

Số: /KH-CMNM

Thiện An, ngày tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH
Chỉ đạo chuyên môn năm học 2021-2022

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 3311/PGDDĐT-THCS ngày 15/10/2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung cơ sở năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-NM ngày 27/10/2020 của Hiệu trưởng trường THCS Ngô Mây về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động trường THCS Ngô Mây từ năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Kế hoạch 20/KH-THCSNM ngày 05/9/2021 của Hiệu trưởng trường THCS Ngô Mây về việc ban hành Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-NM ngày 28/9/2021 của Hiệu trưởng trường THCS Ngô Mây về việc ban hành Quy chế chuyên môn;

Chuyên môn nhà trường THCS Ngô Mây xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Bảo đảm an toàn trường học, hoàn thành chương trình, kế hoạch năm học trong tình hình dịch bệnh Covid-19 với các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh; phát huy tinh thần trách nhiệm, lòng yêu nghề của mỗi cán bộ quản lý, giáo viên trung học; xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện trong nhà trường; có các biện pháp để ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh để bảo vệ sức khỏe cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và người học.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục trung học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

(Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 9; linh hoạt tổ chức các hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; bảo đảm các nội dung cốt lõi, hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai nội dung giáo dục STEM trong các trường trung học; triển khai hoạt động trải nghiệm sáng tạo, xây dựng mô hình trường học gắn với sản xuất, kinh doanh; triển khai sâu rộng hoạt động nghiên cứu khoa học trong nhà trường và cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cơ sở. Triển khai có hiệu quả Câu lạc bộ giáo dục STEM¹

- Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường; tiếp tục triển khai mở rộng dạy học chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm; đa dạng hóa hình thức học tập; đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực Tiếng Anh cho học sinh đáp ứng yêu cầu về chuẩn đầu ra theo Khung năng lực Ngoại ngữ của Việt Nam và quốc tế theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường các biện pháp hiệu quả nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tiếp tục thực hiện và hoàn thành chỉ tiêu xây dựng trường THCS Ngô Mây đạt chuẩn quốc gia mức độ II giai đoạn 2021-2025; thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục; chú trọng công tác giáo dục dân tộc và giáo dục khuyết tật; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh và giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường, hạn chế tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng dưới 1%, phối hợp với Trung tâm GDTX-GDNN đào tạo nghề cho học sinh khối lớp 8 theo Kế hoạch của UBND thị xã, Sở Giáo dục và Đào tạo².

- Chú trọng phát triển đội ngũ nhà giáo có chất lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Tiếp tục đổi mới công tác bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; triển khai bồi dưỡng cho tất cả giáo viên theo chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện Chương trình GDPT 2018 của Bộ GDĐT trên hệ thống etep.

- Huy động các nguồn lực theo hình thức xã hội hóa giáo dục và hợp tác Chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới

¹ Quyết định số 31 /QĐ-NM, ngày 09/10/2021: Thành lập Câu lạc bộ STEM trường THCS Ngô Mây

² - Phân đầu xây dựng trường THCS Ngô Mây đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và đạt trường THCS đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2

- Quyết định số 3012/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND thị xã Buôn Hồ về việc Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019 – 2025

- Kế hoạch số 19a /KH-THCSNM ngày 23/12/2020 của trường THCS Ngô Mây về việc xây dựng Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025.

trong các trường trung học; chú trọng trong lĩnh vực dạy học ngoại ngữ và giáo dục STEM³.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong Nhà trường. Tăng cường cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học, thư viện trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học, trong quản lý chuyên môn, trong tuyển sinh, bồi dưỡng giáo viên; triển khai sử dụng học bạ điện tử cho các khối học sinh lớp, hồ sơ điện tử của giáo viên và nhà trường⁴.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Bảo đảm an toàn trường học phòng, chống dịch bệnh Covid-19, hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong Nhà trường

a) Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở GDĐT, phòng Giáo dục và Đào tạo và chính quyền địa phương và hướng dẫn của ngành Y tế trong công tác phòng chống dịch. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch trong các cơ sở giáo dục; bảo đảm an toàn trường học, an toàn cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí.

b) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong các cơ sở giáo dục đảm bảo phòng, chống dịch bệnh; thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử khuẩn trường, lớp, trang thiết bị dạy học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn khi học sinh đến trường học tập.

c) Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học, báo cáo với cơ quan Y tế tại địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình Kế hoạch giáo dục Nhà trường theo kế hoạch số 20/KH-THCSNM

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-THCSNM ngày 05/9/2021 và các văn bản hướng dẫn hiện hành khác của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và phòng Giáo dục và Đào tạo để triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và Nhà trường. Trong đó, bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình

³ Công văn số 1372/UBND-GDĐT ngày 17/10/2018 của UBND thị xã Buôn Hồ về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT quy định về việc vận động, tiếp nhận các khoản tài trợ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn thị xã Buôn Hồ

⁴ Quyết định số 07/QĐ-NM ngày 21/01/2021 của Hiệu trưởng trường THCS Ngô Mây về việc ban hành Quy chế công nhân, lưu trữ tài liệu số hóa trong nhà trường từ năm học 2020 – 2021.

hình phòng, chống dịch Covid-19; chủ động về các phương án dạy trực tiếp và gián tiếp (để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19 tại địa phương. Ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lí thuyết, có thể hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 theo Kế hoạch số 21/KH-THCSNM ngày 06/9/2021.

a) Đối với lớp 6 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành nội dung giảm tải trong tình hình dịch bệnh Covid - 19. Xây dựng kế hoạch dạy học phải bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 để tổ chức dạy học theo hình thức gián tiếp và trực tiếp phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 và điều kiện thực tiễn của nhà trường và học sinh.

- Tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật đối với khối lớp 6 đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí), các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) đối với với khối 7-9

- Tổ chức dạy học môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 đối với những học sinh lớp 6 phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện của nhà trường. Đối với các khối 7-9 tiếp tục thực hiện môn Tin học theo Chương trình GDPT 2006, trong đó lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh học các môn học này theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông đối với lớp 10 năm học 2022 - 2023.

- Tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ. Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, hiệu trưởng phân công cán bộ quản lý, giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường. Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tổ chức các hội thảo, tọa đàm theo trường, cụm trường để trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy

học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, của nhà trường⁵.

b) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, Sở, phòng Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình trong điều kiện dịch Covid-19 đang có diễn biến phức tạp. Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục cần tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh lớp 7, 8, 9 học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông.

c) Triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 khi Tài liệu được Bộ GDĐT phê duyệt, đồng thời tiếp tục triển khai dạy học bộ Tài liệu dạy học địa phương tỉnh Đắk Lắk đối với lớp 7, 8, 9 trong các trường THCS trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 558/QĐ-SGDĐT ngày 08/8/2018 của Sở GDĐT về việc ban hành Hướng dẫn sử dụng Tài liệu dạy - học địa phương các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc và Tiếng Anh trong trường phổ thông kể từ năm học 2018-2019.

d) Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh. Nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học trong trường học và tổ chức cuộc thi Khoa học, kỹ thuật – Khởi nghiệp các cấp⁶.

đ) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 2/8/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng, chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn

⁵ Kế hoạch số 22/KH-THCSNM ngày 28/10/2021: Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề theo định hướng nghiên cứu bài học

⁶ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Kế hoạch số 79/SGDĐT-GDTrH ngày 21/11/2018 của Sở GDĐT về tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các trường trung học; Quyết định số 31 /QĐ-NM, ngày 09/10/2021: Thành lập Câu lạc bộ STEM đối với trường THCS Ngô Mây năm học 2021 – 2022.

hóa giao thông; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định⁷.

e) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2149/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai Đề án tổng thể phát triển thể dục, thể thao trong trường học tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025; Công văn số 3757/BGDĐT-GDTC ngày 31/8/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2021-2022. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT; Giao đồng chí Phan Quang Vĩ phối hợp với đồng chí Đặng Thị Thu Hiền và Phan Thị Loan dạy bộ môn GDTC lập hồ sơ và lưu trữ kết quả đánh giá, xếp loại thể lực học sinh sau khi kiểm tra; tổng hợp và báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã vào cuối năm học.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học; rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

b) Tổ chức có hiệu quả các Câu lạc bộ TDTT, Câu lạc bộ Nghệ thuật, Câu lạc bộ STEM, Câu lạc bộ Tâm lý học đường và giáo dục giới tính trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, của địa phương và tinh hoa văn hoá thế giới.

c) Tăng cường chuyển đổi số trên các hệ thống Smas, K12 online, CSDL ngành, ... trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo kế hoạch, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường⁸.

⁷ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT; Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 10/KH-THCSNM ngày 24/3/2021: Tăng cường công tác quản lý, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trên môi trường mạng năm 2021 và định hướng đến năm 2025

⁸ Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 28/6/2018: Kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý, hỗ trợ hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã Buôn Hồ giai đoạn 2018 – 2020 tầm nhìn đến năm 2025; Quyết định số 26/QĐ-NM ngày 28/8/2021 về Quy chế sử dụng Số điểm điện tử; Kế hoạch số 23/KH-THCSNM ngày 08/10/2021: Kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất,

d) Xây dựng Kế hoạch giáo dục bộ môn và Kế hoạch giảng dạy theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá giáo viên, học sinh phù hợp

a) Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh trung học theo quy định (Đối với Chương trình GDPT 2018 thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 02/7/2021 của Bộ GDĐT; đối với Chương trình GDPT 2006 thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT); xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19..

b) Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng giao, phân công cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định. Đối với năm học 2021 – 2021 chương trình giáo dục địa phương thực hiện trong học kỳ 2 với thời lượng phân bổ 2 tiết/tuần.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Cán bộ quản lý, giáo viên được phân công tổ chức hoạt động nào sẽ thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định

kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Cán bộ quản lý hoặc giáo viên được phân công chịu trách nhiệm chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định. Nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá⁹.

c) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá dùng chung trong nhà trường. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh trong tình hình dịch bệnh Covid-19 và trong giai đoạn bình thường¹⁰.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong các nhà trường

- Triển khai chương trình Tiếng Anh trong nhà trường:

+ Chương trình môn Tiếng Anh lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018: Tổ chức dạy học đối với tất cả học sinh lớp 6 và phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện của nhà trường.

+ Chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia: Theo Công văn số 1226/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 20/8/2021 của Sở GDĐT, đảm bảo học sinh hoàn thành Chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm ở lớp 7A1, 7A2 và lớp 8A1.

+ Chương trình Tiếng Anh hệ 07 năm: Đối với các lớp 7A3, 8A2, 8A3, 9A1, 9A2, 9A3.

- Nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra, đánh giá 04 kỹ năng nghe, nói, đọc hiểu, viết theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực Tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 và Công văn số 24/PGDDĐT-THCS.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học Tiếng Anh theo hướng giao tiếp; tăng cường các hoạt động ngoài giờ chính khóa có sử dụng Tiếng Anh;

⁹ Thực hiện theo Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021 – 2022; Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc xây dựng kế hoạch giáo dục trong tình hình dịch bệnh Covid – 19.

¹⁰ Kế hoạch số 21/KH-THCSNM ngày 06/9/2021: Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến

Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên

khuyến khích các nhà trường xã hội hóa việc dạy học Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài theo Công văn 1372/UBND-GDDT. Tích cực triển khai xây dựng trường học điển hình về dạy và học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh khai thác, sử dụng thiết bị dạy học, phần mềm đã được trang bị tại các nhà trường vào giảng dạy Tiếng Anh góp phần nâng cao chất lượng môn Tiếng Anh trong các trường phổ thông. Khuyến khích giáo viên và học sinh chủ động tiếp cận với các nguồn học liệu uy tín, hiệu quả để học và tự học theo chuẩn năng lực Tiếng Anh quốc tế.

- Tổ chức các hoạt động nhằm phát động phong trào học Tiếng Anh và xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh: Tổ chức cuộc Rung chuông vàng; tổ chức các sân chơi trực tuyến Olympic tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh và tham gia Cuộc thi Giao lưu Olympic tiếng Anh do phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức; tổ chức giao lưu với các Trung tâm Anh ngữ trên địa bàn thị xã như Happy,...

6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh THCS, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1% theo Quyết định số 3012/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND thị xã Buôn Hồ¹¹;

7. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; xây dựng kế hoạch cụ thể về thời gian đạt chuẩn và các mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định. Giảm tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng.

Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

II. Chỉ tiêu phấn đấu năm học

1. Duy trì số lượng:

* Tổng số lớp: 12 (Khối 6: 2; Khối 7: 3; Khối 8: 3; Khối 9: 3)

¹¹ Quyết định số 3012/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND thị xã Buôn Hồ về việc Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019 – 2025

* Tổng số học sinh: 361 em, Nữ: 163 Dân tộc: 10 Nữ Dân tộc: 5

Khối	Số lớp	TS HS	Trong đó					
			Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Khuyết tật (hòa nhập)	Con gia đình chính sách	Tuyển mới
6	3	80	30	1		3		80
7	3	106	50	3	2			
8	3	95	46	2				
9	3	79	37	4	3			
Cộng	12	361	163	10	5	3		80

Duy trì sĩ số ổn định từ 99 – 100%

Học sinh bỏ học: dưới 1,0%.

Học sinh lên lớp thẳng: 95,0%. Lên lớp sau thi lại đạt trên 98-99% trở lên.

Học sinh tốt nghiệp THCS: 79/79 em, đạt 100%

Học sinh tốt nghiệp THCS theo học chuyên tiếp lên THPT đạt từ 85-90%

trở lên

2. Chất lượng giáo dục

a. Đối với khối lớp 6 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018

Số học sinh tuyển sinh đầu cấp: 80 học sinh

Số học sinh nữ: 31 học sinh Dân tộc: 01 học sinh

Số lớp: 3 lớp

Số học sinh trên lớp: 27 học sinh/lớp

Số học sinh khuyết tật học hòa nhập: 03 học sinh

Phân bổ học sinh theo lớp:

Lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc	Học sinh khuyết tật	Giáo viên chủ nhiệm
6A1	28	12	1		Nguyễn Thị Thanh Tâm
6A2	26	9		2	Tô Thị Linh
6A3	26	9		1	Nguyễn Thị Thuần
Tổng	80	30	1	3	

+ Về phẩm chất

Kết quả	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
SL	80	0	70	10	70	10	80	0	70	10
%	100	0	87,5	12,5	87,5	12,5	100	0	87,5	12,5

+ Về năng lực:

Theo 3 năng lực chung và 7 năng lực đặc thù theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh

Kết quả	Tự chủ và tự học		Giáo tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
							Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mỹ		Thể chất	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
SL	70	10	70	10	70	10	70	10	70	10	70	10	70	10	70	10	70	10	70	10
TL	87,5	12,5	87,5	12,5	87,5	12,5	87,5	12,5	87,5	12,5	87,5	12,5	87,5	12,5	87,5	12,5	87,5	12,5	87,5	12,5

+ Đánh giá kết quả học tập cuối năm học (Đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 đối với 4 mức: Tốt, Khá, Đạt, Chưa đạt)

Hạng kiểm

Lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc	Kết quả rèn luyện của học sinh								Ghi chú
				Tốt	TL	Khá	TL	Đạt	TL	Chưa đạt	TL	
6A1	28	12		10	35.71	15	53.57	3	10.71			
6A2	26	9		3	11.54	8	30.77	15	57.69			
6A3	26	9	1	3	11.54	8	30.77	12	46.15	3	11.5	
Tổng	80	30	1	16	20.0	31	38.75	30	37.50	3	3.75	

Học lực

Lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc	Kết quả học tập của học sinh								Ghi chú
				Tốt	TL	Khá	TL	Đạt	TL	Chưa đạt	TL	
6A1	28	12		10	35.71	15	53.57	3	10.71			
6A2	26	9		3	11.54	8	30.77	15	57.69			
6A3	26	9	1	3	11.54	8	30.77	12	46.15	3	11.5	
Tổng	80	30	1	16	20.0	31	38.75	30	37.50	3	3.75	

b. Đối với khối 7,8,9

Hai mặt chất lượng Giáo dục	Tốt (G) (tỷ lệ)	Khá (tỷ lệ)	Tb (tỷ lệ)	Yếu (tỷ lệ)	Kém (tỷ lệ)
Hạnh kiểm	90,0%	9,0%	1,0%	-	-
Học lực	25%	40%	33%	2%	-

b. Đủ điều kiện công nhận TNTHCS đạt 100%.

c. Chất lượng mũi nhọn các môn văn hóa và năng khiếu, TDTT, KHKT và Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng:

- Có ít nhất 01 đề tài thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học cấp Thị xã đạt giải trở lên.

- Có 01 đề tài tham gia dự thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh

- Kết quả các cuộc thi học sinh giỏi Thị xã: 5-8 em.

- Học sinh được công nhận học sinh giỏi cấp tỉnh: 1-2 em.

- Cuộc thi giao lưu Olympic tiếng Anh cấp thị xã: 03 giải.

- Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet (*nếu thi*): 15 – 20 học sinh

- Học sinh được công nhận học sinh giỏi TDTT, Hội khỏe phù đồng cấp Thị xã (*nếu tổ chức*): 5 - 8 em.

- Học sinh được công nhận học sinh giỏi TDTT, Hội khỏe phù đồng cấp Tỉnh (*nếu tổ chức*): 2-4 em.

3. Chỉ tiêu phấn đấu đối với giáo viên

a. Thực hiện hoạt động nghiệp vụ theo chuẩn giáo viên THCS:

- Thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy: Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 40% trở lên; 100% kế hoạch giảng dạy của giáo viên phải đảm bảo phẩm chất năng lực học sinh theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thao giảng: 1-2 tiết/năm học (trong đó có ít nhất 1 tiết dạy có ứng dụng Công nghệ thông tin).

- Tăng cường công tác trao đổi, thảo luận; triển khai thực hiện áp dụng các phương pháp dạy học tích cực; phối hợp thiết kế định hướng giờ dạy phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phân công dạy mẫu; tham gia dự giờ cùng nhau rút kinh nghiệm theo Kế hoạch số 22/KH-THCSNM ngày 28/9/2021 về sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề theo định hướng nghiên cứu bài học.

- Mỗi cán bộ viên chức có 01 đề tài NCKHSP ứng dụng - SKKN.

- Kết quả xếp loại giờ dạy: loại giỏi 80% khá 20% không có TB và yếu.

- Kết quả xếp loại hồ sơ, thực hiện quy chế chuyên môn: 75% loại tốt; 25% Khá; Không có giáo viên được xếp loại Trung bình và Yếu.

b. Xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn hiệu trưởng đạt:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được đánh giá. Trong đó xếp loại:

- Xuất sắc: 30%; - Khá: 70%. - Đạt: 0.

c. Giáo viên Chủ nhiệm giỏi: Cấp trường: 5 giáo viên; Thị xã: 1-2 giáo viên

d. Tham gia dự thi thiết kế bài giảng điện tử E-Learning: Mỗi tổ chuyên môn thực hiện 01 sản phẩm và phân đầu được từ 1-2 sản phẩm đạt giải hoặc được công nhận.

4. Những cuộc thi, kỳ thi, kiểm tra đánh giá trọng tâm triển khai

TT	Tên cuộc thi, kỳ thi, đợt kiểm tra	Dự kiến tháng	Ghi chú
Đối với học sinh			
1	Học sinh giỏi các môn văn hóa 9	01/2022	
2	Giao lưu Olympic tiếng Anh	4/2022	
3	Kiểm tra giữ học kỳ I	10 -11/2021	
4	Kiểm tra cuối học kỳ I	12/2021 – 1/2022	
5	Kiểm tra giữ học kỳ II	3/2022	
6	Kiểm tra cuối học kỳ II	5/2022	
7	Toán, tiếng Anh trên Internet		Theo Kế hoạch BTC
8	Các cuộc thi, kỳ thi khác	Căn cứ HD của phòng GDĐT thị xã đối với năm học	
Đối với giáo viên			
1	Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường	Theo Kế hoạch kèm theo	
2	Thiết kế bài giảng điện tử E_learning	Theo Quy chế của Bộ GDĐT	
Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo			
1	Tổ Văn - Anh	Học kỳ 1: 1	Học kỳ 2: 1
2	Tổ Toán - Tin	Học kỳ 1: 1	Học kỳ 2: 1
3	Tổ Sư – Địa –GDCD-NT-Công nghệ	Học kỳ 1: 2	Học kỳ 2: 2
4	Tổ KHTN – Thể dục	Học kỳ 1: 2	Học kỳ 2: 2
5	Kiểm tra hồ sơ, sổ sách giáo viên, Tổ chuyên môn 1 lần/kỳ	11/2021	3/2022

III. NHỮNG GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn:

Thực hiện nghiêm Quyết định số 25/QĐ-NM ngày 28/9/2021 của Hiệu trưởng trường THCS Ngô Mây về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động công tác chuyên môn từ năm học 2021 – 2022 và Quyết định số 26/QĐ-NM, ngày 28/9/2021 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Sổ điểm điện tử, Sổ quản lý chất lượng học sinh

2. Thực hiện giờ giấc, nề nếp chuyên môn, thực hiện kỷ luật lao động

- Chấp hành nghiêm túc phân công nhiệm vụ chuyên môn và các nhiệm vụ khác. Thực hiện nghiêm túc giờ giấc ra, vào lớp và chế độ hội họp. Giáo viên

phải có mặt ở lớp học đúng giờ để chuẩn bị điều kiện và tâm thế cho tiết dạy và dạy đủ 45 phút/tiết. Giáo viên có tiết cuối phải giám sát HS đóng cửa, tắt điện, tắt quạt và quản lý HS thời gian cuối giờ, ngăn chặn hiện tượng tụ tập và xử lý hiện tượng bất thường có thể xảy ra. Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải có trách nhiệm uốn nắn giáo dục khi phát hiện các vi phạm của HS ở mọi lúc, mọi nơi.

- Giáo viên nghỉ có lý do đột xuất phải báo trước giờ tiết học diễn ra. Nghỉ từ 3 ngày trở lên phải có đủ hồ sơ, giáo án, SGK, SGV gửi về nhà trường hoặc giáo viên được tổ chuyên môn phân dạy thay trước một ngày. Giáo viên đi công tác cũng phải thực hiện quy định trên. Nếu vi phạm nhà trường không bố trí dạy thay, coi giờ trống đó là do giáo viên vi phạm nên xếp chuyên môn theo Quy chế chuyên môn được ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ-NM ngày 28/9/2021 của Hiệu trưởng trường THCS Ngô Mây.

- Giáo viên bộ môn phải chịu trách nhiệm về nề nếp của học sinh trong tiết dạy của mình và phải có biện pháp uốn nắn những vi phạm trong giờ, đôn đốc học sinh học bài và làm bài của bộ môn mình phụ trách. Có trách nhiệm bàn bạc với giáo viên chủ nhiệm để thống nhất hướng khắc phục những tồn tại và đánh giá chính xác nề nếp giờ dạy. Phải quản lý học sinh trong giờ có hiệu quả, không được để xảy ra tình trạng quản lý kém hiệu lực làm ảnh hưởng đến chất lượng bộ môn cũng như làm ảnh hưởng đến giờ học của các lớp khác.

3. Nâng cao trách nhiệm về chất lượng giáo dục, bồi dưỡng học sinh tham dự các Cuộc thi, Hội thi do các cấp tổ chức.

- Trách nhiệm về chất lượng: Giáo viên chịu trách nhiệm trước nhà trường về chất lượng bộ môn do mình đảm nhiệm theo đăng ký chất lượng bộ môn đầu năm. Lấy hiệu quả công việc và chất lượng cuối mỗi học kỳ và cả năm làm thước đo đánh giá xếp loại giáo viên cuối năm. GVCN chịu trách nhiệm về kết quả giáo dục, nề nếp HS lớp mình.

- Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với điều kiện tình hình dịch bệnh Covid-19 và điều kiện cụ thể của nhà trường, giáo viên, học sinh bằng hình thức trực tuyến và trực tiếp đảm bảo chương trình giáo dục năm học theo Kế hoạch số 20/KH-THCSNM ngày 05/9/2021.

- Công tác Bồi dưỡng và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh:

+ Bồi dưỡng học sinh giỏi: Tập trung ở các môn văn hóa lớp 9 theo Kế hoạch số 25/KH-THCSNM ngày 11/10/2021; đối với việc bồi dưỡng học sinh tham gia hội theo TĐTT, Hội khỏe phù đồng do Hiệu trưởng nhà trường quyết định về số lượng, đối tượng HS ở từng môn. Giáo viên chủ động lựa chọn, bồi dưỡng tạo nguồn cho công tác HSG. Đối với thi thông tin phát hiện HSG khối 8 căn cứ Kế hoạch cụ thể của phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ ban hành kế hoạch và quyết định cử giáo viên dạy bồi dưỡng sau khi có danh sách đăng kí từ học sinh dự thi theo Điều lệ TĐTT của các cấp tổ chức.

+ Phụ đạo HS yếu kém: Tập trung ở các môn Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, Hoá, Lý và một số bộ môn có tỷ lệ học sinh yếu, kém theo chất lượng học sinh cuối học kỳ I. Giáo viên phụ đạo do, Chuyên môn nhà trường, tổ CM phân công đảm bảo quy định định mức 665 tiết/ năm học theo Kế hoạch 20/KH-THCS ngày 05/9/2021. Giáo viên được phân công phụ đạo học sinh căn cứ vào tình hình cụ thể của môn học, có biện pháp cụ thể triển khai thực hiện theo các hướng sau: Tăng cường trách nhiệm của giáo viên trong giờ dạy chính khoá đảm bảo truyền đạt đủ, chính xác nội dung kiến thức theo hướng tích cực đổi mới về phương pháp giảng dạy. Tạo môi trường học tập thân thiện đối với học sinh. Động viên, khích lệ học sinh học tập tích cực. Phụ đạo HS yếu kém ngay trong từng giờ học chính khoá (nội dung bồi dưỡng được ghi bổ sung vào giáo án). Hướng dẫn học sinh phương pháp tự học ở nhà.

+ Hoạt động của các Câu lạc bộ: TDTT, Nghệ thuật, STEM và Câu lạc bộ Tâm lí học đường và giáo dục giới tính: Đảm bảo theo Kế hoạch đã được phê duyệt, có hiệu quả. Chú trọng định hướng đối với học sinh là F0, F1 và chịu cách ly y tế trong tình hình dịch bệnh Covid – 19.

Yêu cầu: Lên kế hoạch, nội dung bồi dưỡng phải được Nhà trường phê duyệt. Có bài soạn đầy đủ, trong bài soạn có nội dung cần củng cố những kiến thức học sinh còn hạn chế, lên lớp đúng giờ, giảng dạy và học tập có hiệu quả, tiến hành kiểm tra. Không thực hiện việc cho điểm, đánh giá kết quả của từng học sinh đối với việc bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh chính khoá trong các tiết dạy phụ đạo.

4. Xây dựng nề nếp cho học sinh

- Quán triệt học sinh tích cực hưởng ứng các phong trào, các cuộc vận động của các cấp và Hội đồng đội thị xã.

- Duy trì thường xuyên bài tập Thể dục giữa giờ khi học sinh đi học trở lại

- Nâng cao nhận thức của học sinh trong việc tự giác thực hiện nhiệm vụ, phấn đấu để đạt đa số học sinh ý thức đầy đủ về quyền lợi và nghĩa vụ của bản thân trong học tập và tu dưỡng.

- Tổ chức các hoạt động theo đúng kế hoạch, tăng cường khâu tự kiểm tra của học sinh thông qua các hoạt động cờ đỏ, trực tuần.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 10/KH-THCSNM ngày 24/3/2021 về việc Tăng cường công tác quản lý, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trên môi trường mạng năm 2021 và định hướng đến năm 2025

- Yêu cầu học sinh toàn trường thực hiện tốt những quy định cụ thể được ghi tại bảng nội quy của nhà trường, nội quy của lớp học đã được triển khai học tập từ đầu năm.

5. Hoạt động của Tổ chuyên môn

- Xây dựng các tổ chuyên môn vững mạnh đảm bảo: Tổ chức các hoạt động thiết thực, để giáo viên phát huy được vai trò, tạo môi trường để giáo viên được bồi dưỡng, rèn luyện, chú trọng các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên tập trung vào nghiên cứu tìm hiểu chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn” theo định hướng nghiên cứu bài học. Các tổ chuyên môn căn cứ vào tình hình thực tế và bám sát vào kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động một cách chi tiết, cụ thể có tính khả thi. Giao chỉ tiêu cụ thể cho từng giáo viên, từng khối lớp đúng với tình hình thực tế và khả năng của học sinh. Xây dựng biện pháp thực hiện của từng bộ môn chi tiết, phù hợp.

- Lên nội dung sinh hoạt chuyên môn hàng tháng, tuần chi tiết, đẩy mạnh tác dụng của hoạt động nhóm cùng chuyên môn và nhóm bộ môn.

- Xây dựng các chuyên đề đối với từng bộ môn một cách hợp lý, có hiệu quả đối với các chuyên đề đã được phê duyệt đối với năm học 2021 - 2022¹²

- Xây dựng biện pháp giúp đỡ giáo viên còn hạn chế về chuyên môn, phân công cụ thể giáo viên vững về chuyên môn giúp đỡ giáo viên còn hạn chế về năng lực nghiệp vụ.

- Có kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém cho từng khối lớp một cách chi tiết, thực hiện từ trung tuần tháng 10/2021.

- Thực hiện công tác Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo 60 % giáo viên: 12 người. Được chia làm 2 học kỳ, mỗi học kỳ 6 giáo viên (Trong đó: Tổ Sử- Địa – GDCD và KHTN-Thể dục: 2 giáo viên/ tổ; đối với tổ Văn – Anh, Toán – Tin kiểm tra 1 giáo viên/tổ cho mỗi học kỳ)¹³

6. Công tác bồi dưỡng giáo viên

- Chỉ đạo tốt việc thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình môn học, các tài liệu hướng dẫn đổi mới PPDH, các nội dung bồi dưỡng hè, thực hiện có hiệu quả công tác BDTX năm 2020-2021 theo Kế hoạch số 19/KH-THCSNM ngày 27/8/2021 vào dạy học ở tất cả các khâu phù hợp với từng đối tượng học sinh và Kế hoạch số 22/KH-THCSNM ngày 28/9/2021 về sinh hoạt chuyên môn và dạy học theo định hướng nghiên cứu bài học.

- Thực hiện việc sử dụng công nghệ thông tin vào dạy học: Soạn giáo án trên máy vi tính, tra cứu tài liệu trên Internet. Dạy đủ các bài thực hành, thí nghiệm. Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học, thiết bị thí nghiệm, phát huy tối đa các phòng bộ môn, bảng tương tác. Thực hiện tiếp cận và triển khai dạy học trực tuyến, dạy học qua mạng theo định hướng của Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 28/6/2018 của UBND thị xã Buôn Hồ về việc ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy giai đoạn 2018 -2020 định hướng đến năm 2025.

¹² Kế hoạch số 22/KH-THCSNM, ngày 28/9/2021 về việc ban hành Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, tổ chuyên, chuyên đề theo định hướng nghiên cứu bài học

¹³ Công văn 325/PGDĐT-TTr ngày 13/10/2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021 – 2022 và Kế hoạch kiểm tra nội bộ của Nhà trường.

- Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và chuyên môn. Nhận thức rõ vai trò trách nhiệm và ý thức xây dựng truyền thống nhà trường, địa phương¹⁴.

- Phát huy vai trò cá nhân trong công tác bồi dưỡng chuyên môn kết hợp với giúp đỡ của đồng nghiệp và tổ chuyên môn.

- Tham gia tích cực vào hoạt động các tổ, nhóm chuyên môn. Xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn tập trung vào đổi mới Phương pháp giảng dạy, phương pháp giáo dục, kiến thức mới và phù hợp với thực tiễn cuộc sống... thực hành nội dung bồi dưỡng thường xuyên.

- Thực hiện nghiêm Hồ sơ, sổ sách theo Quy chế chuyên môn theo Quyết định số 25/QĐ-NM ngày 28/9/2021 và Quy định sử dụng quản lý Sổ gọi tên, ghi điểm và Sổ theo dõi chất lượng giáo dục học sinh theo Quyết định số 26/QĐ-NM ngày 28/9/2021 của Hiệu trưởng trường THCS Ngô Mây về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, lưu trữ sổ điểm điện tử, sổ theo dõi đánh giá chất lượng giáo dục học sinh

- Giáo viên tiếp tục hoàn nâng cao trình độ đạt chuẩn đáp ứng quy định trong Luật giáo dục 2019 đối với đồng chí Phan Thị Loan theo kế hoạch của Nhà trường đối với năm học.

- Tăng cường kiểm tra, đặc biệt quan tâm đến giáo viên còn hạn chế và những hồ sơ chất lượng chưa cao, nhằm nâng cao tác dụng bồi dưỡng giáo viên. Có kế hoạch xây dựng điển hình trong công tác bồi dưỡng giáo viên. Nhận xét, đánh giá, xếp loại thi đua giáo viên công bằng, công khai, khách quan, dân chủ đúng với trách nhiệm và hiệu quả công việc.

Trên đây là kế hoạch chung chỉ đạo chuyên môn năm học 2021-2022, đề nghị các đồng chí giáo viên, các tổ chuyên môn, các Câu lạc bộ và các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên về thực hiện kế hoạch giáo dục năm học hoặc có vướng mắc đề Tổ trưởng các tổ chuyên môn báo cáo về đồng chí Phú, phó Hiệu trưởng nhà trường để điều chỉnh trước khi thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT thị xã;
- Hiệu trưởng;
- Các tổ Chuyên môn;
- Giáo viên;
- Website trường;
- Trang Zalo Official Account;
- Lưu: VT, Chuyên môn (Phu_3b)

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phan Văn Phú

¹⁴ Kế hoạch số 19/KH-THCSNM ngày 27/8/2021 về việc ban hành Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021 – 2022.